TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **18/09/2018**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	993.49	5.88	0.60%	4,696.43
VN30	959.75	5.96	0.62%	2,167.99
VNMIDCAP	1,032.62	9.35	0.91%	1,125.87
VNSMALLCAP	832.94	5.84	0.71%	448.73
VN100	917.56	6.36	0.70%	3,293.85
VNALLSHARE	913.03	6.37	0.70%	3,742.58
VNCOND	1,038.82	8.05	0.78%	221.68
VNCONS	903.16	5.45	0.61%	562.83
VNENE	650.70	3.49	0.54%	119.23
VNFIN	814.55	8.58	1.06%	699.39
VNHEAL	1,069.83	-0.13	-0.01%	42.70
VNIND	691.27	8.08	1.18%	685.18
VNIT	797.90	12.56	1.60%	84.64
VNMAT	1,132.18	5.96	0.53%	623.32
VNREAL	1,250.88	5.17	0.42%	625.32
VNUTI	828.26	5.38	0.65%	53.92
VNXALLSHARE	1,393.54	11.24	0.81%	4,550.85

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh Order matching	171,104,330	3,739
Thỏa thuận Put though	26,280,643	957
Tổng Total	**197,384,973**	**4,696**

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	HSG	11,784,570	VSC	6.98%	GIL	-23.30%
2	STB	10,197,580	TRA	6.98%	MDG	-6.99%
3	HPG	8,400,830	DHC	6.97%	SVC	-6.98%
4	GEX	5,820,370	SC5	6.96%	DIC	-6.91%
5	MBB	5,675,280	ACL	6.92%	HLG	-6.89%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (cp) Trading vol. (shares)	11,375,739	5.76%	15,701,379	7.95%	-4,325,640
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil.	732	15.58%	814	17.33%	-82

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT No.	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)
1	HPG	5,319,330	VHM	426	SSI	488,680
2	VHM	4,080,068	VNM	321	VND	249,500
3	VNM	2,328,310	HPG	208	GEX	219,610
4	VRE	1,398,220	VJC	94	DGW	208,660
5	DIG	1,251,310	VIC	59	TCM	207,130

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	MSN11719	MSN11719 ngày đăng ký cuối cùng - Thanh toán tiền lãi trái phiếu kỳ 2, lãi suất thanh toán: 9%, ngày thanh toán: 02/10/2018.
2	GIL	GIL giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:37 (số lượng dự kiến: 5.152.097 cp).
3	DRH	DRH nhận quyết định niêm yết bổ sung 2.200.000 cp (ESOP) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/09/2018.
4	DIG	DIG nhận quyết định niêm yết bổ sung 14.289.964 cp (trả cổ tức năm 2017) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/09/2018.
5	TCD	TCD nhận quyết định niêm yết bổ sung 3.796.158 cp (trả cổ tức năm 2017 + ESOP) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 18/09/2018.